

TỔNG CỤC HẢI QUAN  
TÊN ĐƠN VỊ

-----

....., ngày ..... tháng ..... năm ....

BIỂU KẾ HOẠCH TRANG BỊ, ĐÀO TẠO, SỬA CHỮA VŨ KHÍ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ

(Đính kèm công văn số.....về việc báo cáo chi tiết dự toán chi NSNN năm.....)

1. Kế hoạch trang bị, sửa chữa (nếu có) vũ khí, công cụ hỗ trợ

ĐVT: Dự toán: nghìn đồng, Số lượng: Cái/ chiếc

| T<br>T | Tên vũ khí,<br>công cụ hỗ<br>trợ | Đơn vị<br>sử dụng        | Số lượng đã được trang<br>bị |                    |                       |            | Đề xuất của đơn vị |            |                          |               | Ghi<br>chú |
|--------|----------------------------------|--------------------------|------------------------------|--------------------|-----------------------|------------|--------------------|------------|--------------------------|---------------|------------|
|        |                                  |                          | Tổng<br>số                   | Sử<br>dụng<br>được | Hết<br>hạn sử<br>dụng | Hư<br>hỏng | Sửa chữa           |            | Trang bị<br>mới/thay thế |               |            |
|        |                                  |                          |                              |                    |                       |            | Số<br>lượn<br>g    | Dự<br>toán | Số<br>lượng              | Chủng<br>loại |            |
| I      | Vũ khí quân<br>dụng              |                          |                              |                    |                       |            |                    |            |                          |               |            |
|        | Súng ngắn                        | Chi cục<br>Hải quan<br>A | 0                            |                    |                       |            |                    |            | 2                        | ...           |            |
|        | ...                              |                          |                              |                    |                       |            |                    |            |                          |               |            |
| II     | Công cụ hỗ<br>trợ                |                          |                              |                    |                       |            |                    |            |                          |               |            |
|        | Súng bắn đạn<br>hơi cay          | Chi cục<br>Hải quan<br>A | 5                            | 3                  |                       | 2          | 1                  | 2.000      | 1                        | ...           |            |

|  |                |                                   |   |   |   |  |  |  |   |     |  |
|--|----------------|-----------------------------------|---|---|---|--|--|--|---|-----|--|
|  | <i>Áo giáp</i> | <i>Chi cục<br/>Hải quan<br/>B</i> | 3 | 1 | 2 |  |  |  | 2 | ... |  |
|  | ...            |                                   |   |   |   |  |  |  |   |     |  |

2. Kế hoạch đào tạo

| T<br>T | Đơn vị<br>sử dụng | Số lượng người đề nghị đào tạo |                   |                    |                | Kế hoạch dự kiến (nếu có) |                   |         | Ghi chú |
|--------|-------------------|--------------------------------|-------------------|--------------------|----------------|---------------------------|-------------------|---------|---------|
|        |                   | Tổng số                        | Chứng chỉ quản lý | Chứng nhận sử dụng | Chứng chỉ PCCC | Cơ sở đào tạo             | Thời gian đào tạo | Dự toán |         |
|        |                   |                                |                   |                    |                |                           |                   |         |         |

Cán bộ quản lý  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng đơn vị  
(Ký, ghi rõ họ tên)